

Số: 539/QĐ-CDKTKTTS

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động
của Trường Cao đẳng Kinh tế, Kỹ thuật và Thủy sản

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ, KỸ THUẬT VÀ THỦY SẢN

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15;

Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 1811/QĐ-TTg 23/8/2025 của Thủ tướng Chính ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 4545/QĐ-BNNMT ngày 31/10/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Cao đẳng Kinh tế, Kỹ thuật và Thủy sản.

Điều 2. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các quy định trước đây trái với nội dung Quy chế.

Điều 3. Trưởng các đơn vị Phòng, Khoa, Trung tâm; Công đoàn trường; Đoàn Thanh niên; Ban Thanh tra nhân dân; cán bộ, viên chức, người lao động; học sinh - sinh viên, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.../.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và MT (để b/c);
- Ban thường vụ Đảng ủy Trường;
- Các đơn vị trong trường;
- Lưu: VT, TCHC.



HIỆU TRƯỞNG

TS. Bùi Thị Hạnh



QUY CHẾ THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ, KỸ THUẬT VÀ THỦY SẢN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 539/QĐ-CDKTKTTS ngày 26/11/2025 của
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế, Kỹ thuật và Thủy sản)

CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định nội dung, hình thức, nguyên tắc, trách nhiệm và quyền của tập thể, cá nhân trong việc thực hiện dân chủ tại Trường Cao đẳng Kinh tế, Kỹ thuật và Thủy sản.
- Đối tượng áp dụng gồm: cán bộ, giảng viên, viên chức, người lao động, học sinh - sinh viên; các đơn vị trực thuộc trường như phòng, khoa, trung tâm; các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên trong nhà trường.
- Quy chế này là căn cứ để đánh giá việc thực hiện dân chủ, khen thưởng hoặc xử lý vi phạm đối với các tổ chức, cá nhân trong toàn trường.
- Việc thực hiện dân chủ trong nhà trường tuân thủ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở 2022 và các quy định hiện hành của Bộ chủ quản, đảm bảo công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ

- Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự quản lý điều hành thống nhất của Hiệu trưởng; phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội trong nhà trường.
- Mọi hoạt động phải tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, quy định của Nhà nước, Bộ chủ quản và của trường; đảm bảo trật tự, kỷ cương, đoàn kết, minh bạch, trách nhiệm giải trình.
- Dân chủ phải đi đôi với kỷ luật; mọi quyền dân chủ được thực hiện trong khuôn khổ pháp luật, không xâm hại lợi ích của Nhà nước, tập thể và cá nhân khác.
- Khuyến khích, bảo vệ ý kiến phản biện, sáng kiến cải tiến; tôn trọng sự khác biệt, tạo môi trường cởi mở để mỗi cá nhân phát huy năng lực, trách nhiệm của mình.
- Hoạt động thực hiện dân chủ được ghi nhận, lưu trữ và giải trình đầy đủ; các đơn vị chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng khi để xảy ra thiếu sót, chậm trễ trong công khai và phản hồi thông tin.

Điều 3. Quyền của cán bộ, giảng viên, viên chức, người lao động, học sinh - sinh viên

1. Được cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác về chủ trương, kế hoạch, quy định có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình.

2. Được tham gia ý kiến, thảo luận, biểu quyết, quyết định những vấn đề thuộc phạm vi quyền hạn theo quy định của pháp luật và của trường.

3. Được giám sát, kiểm tra hoạt động của các đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện quy chế dân chủ.

4. Được đề xuất, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm quy chế dân chủ, đồng thời được bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp khi thực hiện các quyền đó.

5. Được tham gia các phong trào thi đua, hoạt động văn hóa - xã hội, nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của nhà trường.

Điều 4. Nghĩa vụ của cán bộ, giảng viên, viên chức, người lao động, học sinh - sinh viên

1. Tuân thủ pháp luật, điều lệ, quy chế, nội quy của trường; gương mẫu trong học tập, lao động, giảng dạy, nghiên cứu và sinh hoạt.

2. Thực hiện quyền dân chủ đi đôi với nghĩa vụ công dân; không lợi dụng dân chủ để gây chia rẽ, xuyên tạc hoặc thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

3. Tích cực tham gia ý kiến, giám sát, đóng góp xây dựng cơ quan, đơn vị, nhà trường trong sạch, vững mạnh.

3. Giữ gìn đạo đức nghề nghiệp, văn hóa ứng xử, tinh thần đoàn kết, trách nhiệm tập thể, góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tiến bộ.

4. Chấp hành quy định về cung cấp thông tin, phản hồi kiến nghị và tham gia các hoạt động đối thoại theo kế hoạch của nhà trường.

Điều 5. Biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ

1. Nhà trường tăng cường tuyên truyền, phổ biến, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng thực hiện dân chủ cho cán bộ, giảng viên, người lao động và học sinh - sinh viên.

2. Đưa nội dung thực hiện dân chủ vào kế hoạch công tác hàng năm; gắn kết quả thực hiện dân chủ với công tác thi đua - khen thưởng, đánh giá xếp loại viên chức, giảng viên, đơn vị.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng hệ thống quản lý số, cổng thông tin nội bộ, đảm bảo minh bạch, dễ tiếp cận và kịp thời.

4. Định kỳ sơ kết, tổng kết, biểu dương, nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay trong thực hiện quy chế dân chủ; kịp thời xử lý các vướng mắc phát sinh.

Điều 6. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Cản trở, gây khó khăn, trù dập, đe dọa người thực hiện quyền dân chủ; tiết lộ thông tin của người phản ánh, tố cáo.

2. Lợi dụng dân chủ để kích động, xuyên tạc, chia rẽ nội bộ, gây mất đoàn kết, gây rối trật tự, làm ảnh hưởng uy tín nhà trường.

3. Giả mạo, gian lận, làm sai lệch nội dung lấy ý kiến, biểu quyết hoặc kết quả hội nghị.

4. Thiếu trách nhiệm trong việc công khai, giải trình, tiếp thu ý kiến của cán bộ, giảng viên, học sinh - sinh viên.

Điều 7. Xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân vi phạm quy chế dân chủ tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị nhắc nhở, phê bình, xử lý kỷ luật, hoặc truy cứu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

2. Nếu gây thiệt hại về vật chất hoặc tinh thần cho tổ chức, cá nhân khác phải bồi thường, xin lỗi công khai và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng.

3. Các hành vi vi phạm nghiêm trọng sẽ được chuyển cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG II. THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

Mục 1. Công khai thông tin trong nhà trường

Điều 8. Nguyên tắc công khai

1. Mọi thông tin thuộc phạm vi công khai phải bảo đảm chính xác, kịp thời, đầy đủ, dễ tiếp cận và phục vụ tốt quyền được biết của cán bộ, giảng viên, viên chức, người lao động và học sinh - sinh viên.

2. Thông tin công khai phải phù hợp với quy định của pháp luật, không làm lộ bí mật Nhà nước, bí mật nội bộ hoặc thông tin cá nhân không được phép tiết lộ.

3. Nhà trường có trách nhiệm duy trì, cập nhật và quản lý thống nhất các hình thức công khai theo quy định, bảo đảm minh bạch và hiệu quả.

Điều 9. Nội dung công khai

Nhà trường công khai các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường; quy hoạch, kế hoạch tuyển sinh, đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế và các hoạt động dịch vụ, sản xuất, thực hành.

2. Tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc; tiêu chuẩn, quy trình bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, quy hoạch, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật viên chức, người lao động.

3. Tình hình tài chính: dự toán, quyết toán ngân sách, thu - chi các nguồn quỹ, quy chế chi tiêu nội bộ, học phí, lệ phí, học bổng, các khoản đóng góp của người học và xã hội hóa giáo dục.

4. Chính sách đối với cán bộ, giảng viên, viên chức, học sinh - sinh viên: tiền lương, phụ cấp, phúc lợi, khen thưởng, học bổng, trợ cấp, bảo hiểm và các chế độ khác.

5. Công tác thi đua - khen thưởng, kỷ luật, kết quả xếp loại, bình xét danh hiệu thi đua, các chương trình, đề án cải tiến chất lượng.

6. Kế hoạch xây dựng, sửa chữa, mua sắm, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, ký túc xá và các hạng mục phục vụ đào tạo.

7. Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục, kiểm tra, thanh tra, đánh giá ngoài và việc thực hiện kết luận của cơ quan chức năng.

Điều 10. Hình thức và thời điểm công khai

1. Công khai tại Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động và Hội nghị học sinh - sinh viên.

2. Niêm yết công khai tại các vị trí thuận tiện trong trường; đăng tải trên cổng thông tin điện tử, bản tin nội bộ, bảng thông báo và các phương tiện thông tin đại chúng khi cần thiết.

3. Các nội dung phải được công khai chậm nhất trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi có văn bản phê duyệt, ban hành hoặc thay đổi.

4. Đối với các thông tin thường xuyên (chính sách, chế độ, quy trình), nhà trường duy trì công khai ổn định, cập nhật định kỳ hoặc khi có điều chỉnh.

5. Các nội dung phải được công khai tối thiểu 20 ngày liên tục trên bảng niêm yết hoặc hệ thống thông tin nội bộ.

Điều 11. Trách nhiệm công khai

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra việc công khai thông tin trong toàn trường.

2. Trưởng các phòng, khoa, trung tâm có trách nhiệm công khai các nội dung thuộc phạm vi quản lý và chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin.

3. Phòng Tổ chức, Hành chính là đầu mối theo dõi, tổng hợp, lưu trữ, báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện công khai trong toàn trường.

4. Hàng quý, các đơn vị phải rà soát, cập nhật nội dung công khai thuộc phạm vi quản lý và gửi báo cáo về Phòng Tổ chức, Hành chính để theo dõi chung.

Mục 2. Giảng viên, viên chức, người lao động bàn và quyết định

Điều 12. Nội dung tập thể giảng viên, viên chức, người lao động bàn và quyết định

1. Nội dung liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ, lợi ích của tập thể, cá nhân: quy chế chi tiêu nội bộ, quy định về thi đua - khen thưởng, sử dụng quỹ phúc lợi, cải thiện điều kiện làm việc, an toàn lao động.

2. Biện pháp nâng cao hiệu quả đào tạo, nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, đổi mới phương pháp giảng dạy.

3. Các chủ trương, giải pháp thực hiện dân chủ, xây dựng văn hóa trường học, phòng chống tiêu cực, tệ nạn xã hội.

4. Bầu Ban Thanh tra nhân dân, đại diện người lao động trong Hội đồng trường, Hội đồng thi đua - khen thưởng và các tổ chức khác theo quy định.

5. Chủ trương, quy định liên quan đến sử dụng tài sản công; các khoản thu - chi nội bộ ảnh hưởng đến quyền lợi của viên chức, người lao động.

Điều 13. Hình thức tổ chức bàn và quyết định

1. Thực hiện thông qua Hội nghị viên chức, người lao động hàng năm Trường; hội nghị cấp khoa, phòng, trung tâm.

2. Thông qua họp trực tuyến, lấy ý kiến bằng phiếu, hệ thống quản lý nội bộ hoặc các hình thức dân chủ khác phù hợp quy định.

3. Kết quả bàn và quyết định được lập biên bản, thông báo công khai trong đơn vị và gửi về Phòng Tổ chức, Hành chính để tổng hợp, lưu trữ.

4. Trường hợp không thể tổ chức hội nghị trực tiếp, Hiệu trưởng quyết định hình thức lấy ý kiến bảo đảm dân chủ, tiết kiệm và đúng thời hạn.

Mục 3. Giảng viên, viên chức, người lao động tham gia ý kiến

Điều 14. Nội dung được tham gia ý kiến

1. Dự thảo chiến lược, kế hoạch phát triển, đề án tổ chức lại bộ máy, quy hoạch cán bộ, quy chế quản lý, nội quy, quy định mới của trường.

2. Dự toán và quyết toán tài chính, phân phối quỹ, định mức chi, chính sách tiền lương, phụ cấp, phúc lợi.

3. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tuyển sinh, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của người học.

4. Dự thảo văn bản quy phạm nội bộ liên quan đến quyền, nghĩa vụ của viên chức, người lao động.

5. Các biện pháp bảo đảm điều kiện làm việc, an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Điều 15. Hình thức tham gia ý kiến

1. Thông qua hội nghị, sinh hoạt chuyên môn, cuộc họp đơn vị.

2. Thông qua phiếu lấy ý kiến, thư điện tử, hòm thư góp ý, hệ thống quản lý nội bộ.

3. Thông qua tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội đồng trường, Ban Thanh tra nhân dân hoặc các Hội đồng tư vấn.

4. Đối với nội dung phức tạp, Hiệu trưởng quyết định hình thức lấy ý kiến phù hợp, đảm bảo dân chủ, công khai, tiết kiệm.

5. Phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và phản hồi trong thời hạn tối đa 07 ngày làm việc; nội dung phức tạp không quá 15 ngày.

Mục 4. Học sinh - sinh viên thực hiện dân chủ

Điều 16. Quyền và nghĩa vụ của học sinh - sinh viên

1. Được biết, tham gia ý kiến, phản ánh, kiến nghị với nhà trường về chương trình đào tạo, quy chế học tập, rèn luyện, học phí, học bổng, chính sách hỗ trợ, nội quy ký túc xá, an toàn trường học.

2. Được tham gia các tổ chức đại diện của người học như Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, câu lạc bộ học thuật và các tổ chức xã hội hợp pháp khác.

3. Có nghĩa vụ tuân thủ pháp luật, điều lệ trường, thực hiện nội quy học tập, rèn luyện, giữ gìn trật tự, vệ sinh, an toàn trong khuôn viên nhà trường.

4. Có trách nhiệm bảo vệ tài sản chung, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, tích cực.

Điều 17. Hình thức thực hiện dân chủ của học sinh - sinh viên

1. Thông qua Hội nghị đối thoại định kỳ giữa Hiệu trưởng và đại diện học sinh - sinh viên, tổ chức ít nhất 02 lần trong năm học.

2. Thông qua hoạt động của Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn TN, các diễn đàn trực tuyến, hòm thư góp ý.

3. Tham gia giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách, công tác phục vụ người học, an toàn thực phẩm, vệ sinh, ký túc xá, nhà ăn.

4. Tham dự các hoạt động văn hóa, thể thao, ngoại khóa, câu lạc bộ chuyên môn, phong trào thi đua do trường phát động.

Mục 5. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ

Điều 18. Tổ chức kiểm tra, giám sát

1. Nhà trường tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ việc thực hiện quy chế dân chủ tại các đơn vị trực thuộc, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý vi phạm.

2. Các đoàn kiểm tra hoạt động theo kế hoạch hàng năm, nội dung kiểm tra; thành phần do Hiệu trưởng quyết định, bảo đảm phù hợp chuyên môn và yêu cầu của cuộc kiểm tra; Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Ban Thanh tra nhân dân tham gia khi nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình.

3. Kết quả kiểm tra phải được báo cáo, công khai trong toàn trường; những kiến nghị hợp lý phải được xem xét, phản hồi trong thời hạn 15 ngày làm việc.

4. Các đơn vị chịu trách nhiệm cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của đoàn kiểm tra để phục vụ công tác giám sát.

Điều 19. Ban Thanh tra nhân dân

1. Ban Thanh tra nhân dân được bầu tại Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động; nhiệm kỳ 02 năm.

2. Ban Thanh tra nhân dân thực hiện giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ; giám sát các chính sách, chế độ và quyền lợi của viên chức, người lao động và người học; đồng thời xác minh các nội dung liên quan khi được yêu cầu.

3. Ban Thanh tra nhân dân hoạt động độc lập trong phạm vi giám sát; chịu sự hướng dẫn về nghiệp vụ của Công đoàn; có quyền yêu cầu các đơn vị cung cấp thông tin phục vụ giám sát; phối hợp với Hiệu trưởng và các đơn vị liên quan trong việc xác minh, làm rõ nội dung giám sát khi cần thiết.

4. Ban Thanh tra nhân dân báo cáo kết quả hoạt động định kỳ mỗi quý; báo cáo tổng hợp năm được trình bày tại Hội nghị viên chức, người lao động theo quy định.

5. Ngay sau khi được bầu, Ban Thanh tra nhân dân xây dựng kế hoạch hoạt động (theo quý, năm) trình Công đoàn và Hiệu trưởng phê duyệt.

6. Ban Thanh tra nhân dân thực hiện giám sát độc lập đối với các nội dung: việc thực hiện Quy chế dân chủ và công khai minh bạch; công khai tài chính và sử dụng tài sản công; chế độ, chính sách đối với viên chức và người lao động; đạo đức, tác phong công vụ; tuyển dụng, bổ nhiệm; thu - chi đối với người học; việc tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; cùng các nội dung giám sát khác theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của Hội nghị viên chức.

CHƯƠNG III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, Bộ chủ quản và tập thể nhà trường về việc tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ.

2. Ban hành kế hoạch triển khai hàng năm; phân công nhiệm vụ cho các phòng, khoa, trung tâm; tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy chế.

3. Định kỳ hoặc đột xuất tổ chức đối thoại với cán bộ, giảng viên, viên chức, người lao động và học sinh - sinh viên; tiếp thu, giải quyết kịp thời phản ánh, kiến nghị theo thẩm quyền.

4. Bảo đảm điều kiện về cơ sở vật chất, kỹ thuật, tài chính, dữ liệu thông tin phục vụ công tác công khai, đối thoại, giám sát và các hoạt động dân chủ trong nhà trường.

5. Chỉ đạo công tác tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân chủ; phát huy vai trò nêu gương, trách nhiệm của người đứng đầu.

6. Chỉ đạo việc giải trình trách nhiệm đối với các đơn vị, cá nhân không thực hiện đầy đủ công khai thông tin, đối thoại, tiếp nhận và xử lý kiến nghị theo quy định.

Điều 21. Trách nhiệm của Đảng ủy nhà trường

1. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật.

2. Đưa nội dung thực hiện dân chủ vào chương trình công tác; thường xuyên kiểm tra, giám sát, uốn nắn, xử lý kịp thời các biểu hiện vi phạm hoặc hạn chế về dân chủ.

3. Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng; phát huy tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên; tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa Đảng ủy với Chính quyền, Công đoàn, Đoàn Thanh niên và các tổ chức trong trường.

Điều 22. Trách nhiệm của các Phó Hiệu trưởng

1. Phó Hiệu trưởng giúp Hiệu trưởng chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ theo lĩnh vực công tác được phân công; chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao.

2. Tổ chức kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thuộc lĩnh vực phụ trách thực hiện công khai thông tin, lấy ý kiến, đối thoại, giám sát và tiếp nhận phản ánh theo quy định.

3. Báo cáo Hiệu trưởng kết quả thực hiện dân chủ trong lĩnh vực được giao; đề xuất các giải pháp cải tiến quy trình, nâng cao chất lượng quản trị và phục vụ người học.

4. Ký thay Hiệu trưởng các văn bản theo đúng thẩm quyền được Hiệu trưởng ủy quyền bằng văn bản.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Hiệu trưởng và theo quy định của pháp luật.

Điều 23. Trách nhiệm của Công đoàn

1. Tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động thực hiện quyền dân chủ, tham gia ý kiến, phản biện, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.

2. Phối hợp với Hiệu trưởng và các đơn vị tổ chức Hội nghị viên chức, người lao động Trường; chủ trì bầu Ban Thanh tra nhân dân; hướng dẫn, hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân theo quy định.

3. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động; kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm dân chủ hoặc gây ảnh hưởng đến quyền lợi người lao động.

4. Định kỳ báo cáo Đảng ủy và Hiệu trưởng kết quả giám sát; đề xuất biện pháp cải thiện điều kiện làm việc, phúc lợi và quan hệ lao động trong nhà trường.

Điều 24. Trách nhiệm của Đoàn Thanh niên

1. Phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của đoàn viên, thanh niên, học sinh - sinh viên trong thực hiện dân chủ, giám sát các hoạt động liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người học.

2. Tổ chức diễn đàn, hội nghị đối thoại giữa người học và lãnh đạo trường; tham gia góp ý xây dựng các quy chế, nội quy, chính sách liên quan đến người học.

3. Tuyên truyền, giáo dục pháp luật, đạo đức, lối sống, kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh - sinh viên; xây dựng phong trào thi đua học tập - rèn luyện, góp phần xây dựng môi trường văn minh, kỷ cương.

Điều 25. Trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc

1. Trưởng các phòng, khoa, trung tâm tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ trong đơn vị mình.

2. Công khai đầy đủ, đúng thời hạn các thông tin về kế hoạch, nhân sự, tài chính, đào tạo, đánh giá giảng viên và đánh giá người học; duy trì các kênh lấy ý kiến, đối thoại và phản hồi.

3. Phối hợp với Công đoàn, Đoàn Thanh niên và các tổ chức liên quan trong các hoạt động thực hiện dân chủ; chủ động đề xuất giải pháp cải thiện chất lượng đào tạo và quản lý.

4. Xây dựng kế hoạch thực hiện dân chủ hàng năm; báo cáo kết quả thực hiện Quy chế dân chủ theo quý và năm gửi Phòng Tổ chức, Hành chính để tổng hợp trình Hiệu trưởng và Đảng ủy.

5. Chịu trách nhiệm giải trình khi không thực hiện đầy đủ các nội dung công khai, đối thoại, tiếp nhận và xử lý kiến nghị; trường hợp vi phạm sẽ bị xem xét trách nhiệm theo quy định.

Điều 26. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Quy chế dân chủ được biểu dương, khen thưởng theo quy định của pháp luật và của trường.

2. Cán bộ, giảng viên, viên chức, người lao động có hành vi vi phạm quyền dân chủ; cản trở, trù dập, bao che; hoặc lợi dụng dân chủ gây mất đoàn kết nội bộ, làm ảnh hưởng uy tín nhà trường sẽ bị xử lý theo quy định pháp luật và của trường.

3. Học sinh - sinh viên vi phạm Quy chế dân chủ hoặc lợi dụng dân chủ gây mất trật tự, chia rẽ sẽ bị xử lý theo Quy chế học sinh - sinh viên.

4. Việc khen thưởng và xử lý vi phạm được thực hiện công khai, minh bạch, bảo đảm công bằng, khách quan và đúng quy định.

Điều 27. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này được phổ biến đến toàn thể cán bộ, giảng viên, viên chức, người lao động, học sinh - sinh viên trong toàn trường.

2. Phòng Tổ chức, Hành chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn, tổng hợp tình hình thực hiện quy chế, tham mưu Hiệu trưởng báo cáo định kỳ với Đảng ủy và cấp có thẩm quyền theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh vấn đề mới, các đơn vị, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Hiệu trưởng để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung kịp thời.

4. Cán bộ, giảng viên, viên chức, người lao động, học sinh - sinh viên có trách nhiệm nghiêm túc thực hiện Quy chế này, góp phần xây dựng Trường Cao đẳng Kinh tế, Kỹ thuật và Thủy sản phát triển bền vững, dân chủ, kỷ cương, đoàn kết và sáng tạo.

5. Các đơn vị hoặc cá nhân không thực hiện công khai thông tin, cung cấp thông tin sai lệch, chậm trễ hoặc gây khó khăn cho việc giám sát sẽ bị xem xét trách nhiệm theo quy định pháp luật và của trường./.